

UBND XÃ TUẦN GIÁO
TRƯỜNG THCS TUẦN GIÁO

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN TIẾNG ANH - LỚP 6 (GLOBAL SUCCESS)
Năm học: 2025 - 2026

Cả năm học: 35 tuần = 105 tiết

Học kỳ I: 18 tuần = 54 tiết (18 tuần x 3 tiết/ tuần)

Học kỳ II: 17 tuần = 51 tiết (17 tuần x 3 tiết/ tuần)

Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh
HỌC KỲ I						
1	1	UNIT 1: MY NEW SCHOOL	1	L1: Getting started	Language focus	
	2		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	3		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
2	4		1	L4: Communication	Activity	
	5		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	6		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
3	7		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	8		1	L1: Getting started	Language focus	
	9		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
4	10	UNIT 2: MY HOUSE	1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	11		1	L4: Communication + Test 15' N ⁰¹	Activity	
	12		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
5	13		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	14		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	15		1	L1: Getting started	Language focus	
6	16		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	17		1	L3: A Closer look 2	Language focus	

ĐĂNG KÝ
BẢN NHÂN

	18	UNIT 3: FRIENDS	1	L4: Communication	Activity	
7	19		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	20		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	21		1	L7: Looking back + Project	Activity	
8	22		1	Review 1	Activity	
	23		1	Review 1	Activity	
	24		1	Review	Activity	
	25		1	MIDTERM - EXAM 1 (60')		
9	26	UNIT 4: NEIGHBOUR HOOD	1	L1: Getting started	Language focus	
	27		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	28		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	29		1	L4: Communication	Activity	
10	30		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	31		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	32		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	33		1	CORRECTION MID TERM - EXAM 1		
11	34		1	L1: Getting started	Language focus	
	35		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	36		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	37		1	L4: Communication + Test 15' N ⁰²	Activity	
12	38	UNIT 5: NATURAL WONDERS OF THE WORLD	1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	39		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	40		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	41		1	L1: Getting started	Language focus	
13	42		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	43		1	L3: A Closer look 2	Language focus	

15	44	UNIT 6: OUR TET HOLIDAY	1	L4: Communication	Activity	
	45		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
16	46		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	47		1	Review 2	Activity	
	48		1	Review 2	Activity	
17	49		1	Review	Activity	
	50		1	FINAL - EXAM 1 (60')		
	51	UNIT 6: OUR TET HOLIDAY	1	L7: Looking back + Project	Developing Skills	
18	52		1	FINAL - EXAM 1 CORRECTION	Activity	
	53		1	Reserve - Revision	Lan + Act	
	54		1	Reserve - Revision	Lan + Act	

Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh
HỌC KỲ II						
19	55	UNIT 7: TELEVISION	1	L1: Getting started	Language focus	
	56		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	57		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
20	58		1	L4: Communication	Activity	
	59		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	60		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
21	61		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	62		1	L1: Getting started	Language focus	
	63		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
22	64		1	L3: A Closer look 2	Language focus	



	65	UNIT 8: SPORT AND GAMES	1	L4: Communication + Test 15' N ⁰³	Activity	
	66		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
23	67		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	68		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	69	UNIT 9: CITIES OF THE WORLD	1	L1: Getting started	Language focus	
24	70		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	71		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	72		1	L4: Communication	Activity	
25	73		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	74		1	Review 3	Activity	
	75		1	Review 3	Activity	
26	76		1	Review	Activity	
	77		1	MIDTERM - EXAM 2 (60')		
	78		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
27	79		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	80		1	L1: Getting started	Language focus	
	81		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
28	82		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	83		1	L4: Communication + Test 15' N ⁰⁴	Activity	
	84		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
29	85		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	86		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	87		1	L1: Getting started	Language focus	
30	88		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	89		1	L3: A Closer look 2	Language focus	

	90	UNIT 11: OUR GREENER WORLD	1	L4: Communication	Activity	
31	91		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	92		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	93		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	94	UNIT 12: ROBOTS	1	L1: Getting started	Language focus	
	95		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	96		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
33	97		1	Review 4	Activity	
	98		1	Review 4	Activity	
	99		1	Review	Activity	
	100		1	FINAL - EXAM 2		
34	101	UNIT 12: ROBOTS	1	L4: Communication	Activity	
	102		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
35	103		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	104		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	105		1	Reserve - Revision	Lan + Act	

Kí duyệt của ban giám hiệu



Đỗ Thị Mai Hương

Xác nhận của tổ CM

Nguyễn Huy Bảo

Nhóm giáo viên xây dựng

Trần Văn

Nguyễn Anh Tuấn

Phạm Thị Kim Xuyên

Nguyễn Thị Thuỷ

Nguyễn Thị Thuỷ

